TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN DƯƠNG KINH** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HS-ST
Ngày 06-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN DƯƠNG KINH, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Đắc Tuyền.

2. Ông Ngô Văn Thành.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Đồng Thị Ngọc Anh – Thư ký Toà án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa**:* Ông Nguyễn Việt Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 175/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Trương Văn Q, sinh ngày 26 tháng 5 năm 1982 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Đ và bà Nguyễn Thị Đ1; có vợ là chị Ngô Thị T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10-4-2024 đến ngày 16-4-2024 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 45 phút, ngày 10-4-2024, Trương Văn Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16L7 - 4906 đi từ nhà đến khu vực bến xe miền Tây thuộc địa phận quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tìm mua ma tuý. Khi đến nơi Q gặp

và mua 02 túi nilon bên trong có chứa ma túy "đá" với giá 400.000 đồng của một người phụ nữ không quen biết. Sau khi mua xong, Q cầm số ma túy vừa mua cất giấu vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, khi Q đi đến tổ dân phố Đ, phường Đ, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trương Văn Q tại thôn H, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật gì liên quan đến ma túy.

Bản kết luận giám định số 443/KL-KTHS ngày 15-4-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,30 gam.

Lượng ma tuý còn lại và vỏ túi được niêm phong trong 01 bì thư số 443MT/PC09 được chuyển tới Chi cục Thi hành án dân sự quận Dương Kinh quản lý.

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16L7 - 4906 là của chị Ngô Thị Tiệp (sinh năm 1985, địa chỉ thôn Hòa Liễu, xã Thuận Thiên, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng). Chị Tiệp cho Q mượn và không biết Q sử dụng đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Dương Kinh đã trả lại xe cho chị Ngô Thị Tiệp.

Người phụ nữ bán ma túy cho Trương Văn Q hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên chưa thể xử lý.

Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh đã ra bản cáo trạng số 25/CT-VKSDK ngày 19-7-2024 truy tố Trương Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo. Kiểm sát viên đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trách nhiệm hình sự của bị cáo và các vấn đề cần giải quyết của vụ án, cụ thể:

- Về tội danh và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Trương Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo Trương Văn Q từ 18 tháng đến 21 tháng tù; không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 443MT/PC09 bên trong là ma túy cùng vỏ bao gói của mẫu vật còn lại sau giám định.

- Về nghĩa vụ nộp án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trương Văn Q khai nhận cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo sử dụng và nghiện ma tuý từ năm 2020 Ngày 10-4-2024, bị cáo mua ma tuý và mang về chỉ nhằm mục đích để sử dụng mà không có mục đích nào khác. Số tiền bị cáo có để đi mua ma tuý là do bị cáo làm phụ hồ. Việc mua và sử dụng ma tuý chỉ một mình bị cáo thực hiện mà không cho ai biết và không liên quan đến người khác. Bị cáo lấy xe đi mua ma tuý nhưng không nói cho vợ (chị Ngô Thị Tiệp) biết. Bị cáo rất hối hận về hành vi cất giữ ma tuý của mình. Bị cáo mong muốn Hội đồng xét xử xử xem xét, xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất để bị cáo được cải tạo và sớm về chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Dương Kinh, Viện kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh và người tiến hành tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội phạm mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Trương Văn Q

[2.1] Bị cáo Trương Văn Q đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và không thuộc trường hợp ở trong tình trạng không có năng lực nhận thức hoặc năng lực điều khiển hành vi theo đòi hỏi của xã hội.

[2.2] Ngày 10-4-2024, tại tổ dân phố Đông Lãm, phường Đa Phúc, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng, Trương Văn Q đã bị bắt quả tang khi đang cất giấu trái phép 0,30 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

[2.3] Bị cáo Trương Văn Q nhận thức được việc cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân là trái pháp luật. Nhưng vì bị cáo bị nghiện ma

túy nên bị cáo đã thực hiện. Như vậy, bị cáo thực hiện hành vi cất giấu trái phép 0,30 gam Methamphetamine với lỗi cố ý trực tiếp.

[2.4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy của Nhà nước.

[2.5] Từ phân tích trên, có đủ căn cứ kết bị cáo Trương Văn Q đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo phạm tội

Tội phạm về ma túy không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chế độ chế độ kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, tác động tiêu cực đến hoạt động thường ngày của xã hội, gây tác hại xấu cho sức khỏe con người và là tác nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với đối tượng phạm tội. Xem xét áp dụng hình phạt đối với bị cáo cần cân nhắc các yếu tố sau:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải. Bị cáo có ông ngoại là cụ Nguyễn Văn Vân được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội là nghiêm trọng. Xem xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, loại và mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét mức hình phạt tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp cho việc giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo Trương Văn Q không có thu nhập và không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng

Lượng ma tuý cùng vỏ bao gói của mẫu vật còn lại sau giám định là vật liên quan đến việc phạm tội và bị cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về nghĩa vụ nộp án phí

Bị kết án nên bị cáo có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án,

- Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Phạt bị cáo Trương Văn Q 21 (hai mươi mốt) tháng tù, thời điểm bắt đầu chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10 tháng 4 năm 2024.

- Tịch thu tiêu hủy lượng ma tuý cùng vỏ bao gói của mẫu vật còn lại sau giám định gói trong 01 phong bì niêm phong số 443MT/PC09 (theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 25-7-2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Dương Kinh).

Bị cáo Trương Văn Q phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đắc Tuyền **Ngô Văn Thành** **Nguyễn Quốc Phương**

Nơi nhận:
- TAND, VKSND TP. Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng (PV06);
- VKSND, Công an Q. Dương Kinh;
- Chi cục THADS Q. Dương Kinh;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Phương